

Số: 78/2019/QĐST - HNGĐ

Hạ Hòa, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 134/2019/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 03 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L sinh năm 1985

Bị đơn: Anh Chu Phú T sinh năm 1982

Đều có địa chỉ tại: Khu 7, xã G, huyện H, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Thị L và anh Chu Phú T.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về con chung:** Anh Chu Phú T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chu Lan N sinh ngày 14/03/2008 kể từ tháng 04/2019 đến khi cháu Chu Lan N thành niên.

Chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh T không yêu cầu. Hai bên đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung theo quy định của pháp luật, không bên nào được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị L, anh Chu Phú T thỏa thuận vợ chồng tự giải quyết, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết. Nếu sau này hai bên không giải quyết được có tranh chấp xảy ra sẽ đề nghị Tòa án giải quyết sau bằng một vụ án khác.

- **Về nợ chung, cho vay chung, công sức đóng góp:** Chị Nguyễn Thị L, anh Chu Phú T đều xác định vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay gì, không có công sức gì không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Nguyễn Thị L nhận nộp cả 150.000đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ ( Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai số 0001851 ngày 27/03/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa. Trả lại cho chị L 150.000đ ( Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hạ Hòa
- UBND xã G – huyện H
- Lưu HS - VP.

**THẨM PHÁN**

*Đã ký*

**Tô Mạnh Tiến**